

Câu 1. (4,0 điểm)

Em hãy nêu khái niệm phương pháp đường chuyển động? Trong thực tế đời sống phương pháp này ứng dụng trong những ngành (hoặc lĩnh vực) nào?

Câu 2. (4,0 điểm)

Tính ngày và giờ quốc tế (GMT):

a) Khi ở Luân Đôn là 23 giờ ngày 31 - 12 - 2020 thì ở Hà Nội là mấy giờ và ngày nào?

b) Nơi nào trên Trái Đất có giờ khu vực và giờ địa phương trùng nhau? Tại sao?

Câu 3. (4,0 điểm)

So sánh sự khác nhau giữa 3 quá trình phong hóa: Lí học, hóa học, sinh học. Kết quả của mỗi quá trình tạo nên những dạng địa hình nào trên Trái Đất?

Câu 4. (4,0 điểm)

Em hãy phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông trên Trái Đất? Cho một số ví dụ?

Câu 5. (4,0 điểm)

CHO BẢNG SỐ LIỆU:

LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH NĂM Ở MỘT SỐ Vĩ ĐỘ
KHÁC NHAU TRÊN THẾ GIỚI

BÁN CẦU BẮC		BÁN CẦU NAM	
Vĩ độ	Lượng mưa (mm)	Vĩ độ	Lượng mưa (mm)
0 - 10 ⁰ B	1677	0 - 10 ⁰ N	1872
20 - 30 ⁰ B	513	20 - 30 ⁰ N	607
50 - 60 ⁰ B	510	50 - 60 ⁰ N	967
70 - 80 ⁰ B	194	70 - 80 ⁰ N	0

(Nguồn gốc số liệu: Sách giáo khoa Địa lí 10 – Bộ Cánh Diều trang 34)

a) Em hãy nhận xét và giải thích sự phân bố mưa theo vĩ độ ở mỗi bán cầu.

b) Vì sao ở Bán Cầu Bắc lượng mưa lớn hơn ở Bán Cầu Nam chỉ riêng ở vĩ độ 70 - 80⁰ B và 70 - 80⁰ N?

----- Hết -----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh..... Số báo danh.....

Chữ kí CBCT1..... Chữ kí CBCT 2.....

Câu	Nội dung	Điểm
1.	Khái niệm phương pháp đường chuyển động. Ứng dụng phương pháp này...	4.0
	Khái niệm: Là phương pháp được sử dụng để biểu hiện sự di chuyển của các quá trình, đối tượng địa lí tự nhiên và kinh tế xã hội.	2.0
	Ứng dụng trong đời sống: Ngành giao thông vận tải (biển báo), hướng vận tải hàng hóa, luồng di dân, hướng hành quân (quân đội), ngành du lịch, chuyển động các dòng biển (hải lưu) nóng và lạnh...	2.0
2.	Tính ngày, giờ quốc tế (GMT) ở Hà Nội	4.0
	a) Hà Nội: Vì Hà Nội nằm ở phía Đông Luân Đôn (kinh tuyến gốc) và thuộc múi giờ số 7 nên sớm giờ hơn. Ta có: $23h + 7h = 23h + 1h + 6h = 24h$ (tức 0h) + 6h = 6h sáng ngày 1 – 1 năm mới (2021) hoặc hs trình bày cách khác nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.	2.0
	b) Các địa phương nằm trên các đường kinh tuyến giữa các múi giờ đều có giờ khu vực và giờ địa phương trùng nhau. Tại vì: Giờ địa phương của các đường kinh tuyến giữa các múi giờ được lấy làm giờ chung cho cả khu vực đó.	2.0
3.	So sánh sự khác nhau giữa 3 quá trình phong hóa: Lí học, hóa học, sinh học. Kết quả của mỗi quá trình.	4.0

	<table><tr><th>Quá trình phong hóa</th><th>Khái niệm</th><th>Nguyên nhân</th><th>Kết quả</th></tr><tr><td>Lí học</td><td>Là quá trình phá hủy đá, khoáng vật bị vỡ với kích thước khác nhau nhưng không làm thay đổi thành phần và tính chất.</td><td>Do nhiệt độ dao động lớn ngày và đêm, khu vực bề mặt nước bị đóng băng. Ở vùng sa mạc nhiệt độ thay đổi đột ngột.</td><td>Đá, khoáng vật bị nứt vỡ tạo thành những tảng và mảnh vụn. (hình dạng, kích thước thay đổi so với ban đầu)</td></tr><tr><td>Hóa học</td><td>Là quá trình phá hủy, làm biến đổi thành phần, tính chất của đá và khoáng vật.</td><td>Do nước, nhiệt độ, các hợp chất hòa tan trong nước, axit...</td><td>Tạo nên những dạng địa hình Caxơ (đá vôi) trên mặt và ngầm trên Trái Đất.</td></tr><tr><td>Sinh học</td><td>Là quá trình phá hủy đá và khoáng vật dưới tác động của sinh vật.</td><td>Do sinh vật (thực vật và động vật, nấm, vi khuẩn...)</td><td>Đá bị biến đổi cả về mặt lí học và hóa học.</td></tr></table>	Quá trình phong hóa	Khái niệm	Nguyên nhân	Kết quả	Lí học	Là quá trình phá hủy đá, khoáng vật bị vỡ với kích thước khác nhau nhưng không làm thay đổi thành phần và tính chất.	Do nhiệt độ dao động lớn ngày và đêm, khu vực bề mặt nước bị đóng băng. Ở vùng sa mạc nhiệt độ thay đổi đột ngột.	Đá, khoáng vật bị nứt vỡ tạo thành những tảng và mảnh vụn. (hình dạng, kích thước thay đổi so với ban đầu)	Hóa học	Là quá trình phá hủy, làm biến đổi thành phần, tính chất của đá và khoáng vật.	Do nước, nhiệt độ, các hợp chất hòa tan trong nước, axit...	Tạo nên những dạng địa hình Caxơ (đá vôi) trên mặt và ngầm trên Trái Đất.	Sinh học	Là quá trình phá hủy đá và khoáng vật dưới tác động của sinh vật.	Do sinh vật (thực vật và động vật, nấm, vi khuẩn...)	Đá bị biến đổi cả về mặt lí học và hóa học.	1.5 1.5 1.0
Quá trình phong hóa	Khái niệm	Nguyên nhân	Kết quả															
Lí học	Là quá trình phá hủy đá, khoáng vật bị vỡ với kích thước khác nhau nhưng không làm thay đổi thành phần và tính chất.	Do nhiệt độ dao động lớn ngày và đêm, khu vực bề mặt nước bị đóng băng. Ở vùng sa mạc nhiệt độ thay đổi đột ngột.	Đá, khoáng vật bị nứt vỡ tạo thành những tảng và mảnh vụn. (hình dạng, kích thước thay đổi so với ban đầu)															
Hóa học	Là quá trình phá hủy, làm biến đổi thành phần, tính chất của đá và khoáng vật.	Do nước, nhiệt độ, các hợp chất hòa tan trong nước, axit...	Tạo nên những dạng địa hình Caxơ (đá vôi) trên mặt và ngầm trên Trái Đất.															
Sinh học	Là quá trình phá hủy đá và khoáng vật dưới tác động của sinh vật.	Do sinh vật (thực vật và động vật, nấm, vi khuẩn...)	Đá bị biến đổi cả về mặt lí học và hóa học.															
4.	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông. Cho ví dụ.		4.0															
	*Phân tích:																	
	Nhân tố → Ảnh hưởng																	
	- Chế độ mưa → Quy định chế độ dòng chảy sông ngòi.		0.5															
	- Băng tuyết tan → Làm tăng lưu lượng dòng chảy vào mùa xuân, hạ khi băng tuyết tan nhanh (đối với sông ngòi ở miền ôn đới lạnh).		0.5															
	- Hồ, đầm → Điều tiết chế độ dòng chảy của sông.		0.5															
	- Địa hình → Độ dốc địa hình càng lớn, thời gian tập trung nước và thoát nước trên sông càng nhanh.		0.5															
	- Đặc điểm đất, đá (cấu tạo địa chất) và thực vật → Các khu vực đất, đá dễ thấm nước, vỏ phong hóa dày, có nhiều thực vật che phủ thường có nguồn nước phong phú, dòng chảy điều hòa.		0.5															
	- Con người → Điều tiết chế độ dòng chảy thông qua việc xây dựng các hồ thủy điện, thủy lợi, trồng và bảo vệ rừng...		0.5															
	* Cho ví dụ:																	
- Sông ÊnitXây (Nga) chảy trong miền khí hậu ôn đới lạnh nước sông ngòi chủ yếu do băng tan cung cấp.		0.5																
- Sông Amazôn (Nam Mỹ) chảy trong vùng khí hậu xích đạo và nhiệt đới nóng ẩm, mưa nhiều nên nước sông do mưa cung cấp... Hs có thể lấy ví dụ khác nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.		0.5																
5.	Cho bảng số liệu: Lượng mưa phân bố theo vĩ độ, nhận xét, giải thích...		4.0															

	a) Nhận xét và giải thích sự phân bố mưa theo vĩ độ ở mỗi bán cầu * Nhận xét: - Tổng lượng mưa trung bình năm theo vĩ độ ở Nam Bán Cầu lớn hơn ở Bắc Bán Cầu (dc). 0.5 - Riêng ở vĩ độ $70^{\circ} - 80^{\circ}$ thì lượng mưa trung bình năm ở Bán Cầu Bắc lớn hơn Bán Cầu Nam. (dc) 0.25 - Lượng mưa trung bình năm ở Bắc Bán Cầu giảm dần theo vĩ độ (dc), còn ở Bán Cầu Nam không theo quy luật này (dc). 0.25 * Giải thích: - Ở vùng xích đạo ($0^{\circ} - 10^{\circ}$) mưa nhiều nhất do: Dòng biển nóng, áp thấp, hải lưu nóng, diện tích đại dương nhiều, nhận bức xạ Mặt Trời lớn nhất. 0.5 - Ở vùng cận nhiệt đới ($20^{\circ} - 30^{\circ}$) mưa giảm dần do khí áp cao, diện tích lục địa nhiều, nhất là ở Bắc Bán Cầu. 0.5 - Ở vùng ôn đới ($50^{\circ} - 60^{\circ}$) lượng mưa ở Nam Bán Cầu nhiều hơn ở Bắc Bán Cầu do diện tích đại dương nhiều hơn và chịu ảnh hưởng áp thấp, gió Tây ôn đới. 0.5 - Ở vùng gần cực ($70^{\circ} - 80^{\circ}$) lượng mưa nhỏ nhất do khí áp cao, bức xạ Mặt Trời nhỏ dần, nước ít bốc hơi lên được. 0.5 b) Vì sao ở Bán Cầu Bắc lượng mưa lớn hơn ở Bán Cầu Nam chỉ riêng ở vĩ độ $70^{\circ} - 80^{\circ}$ B và $70^{\circ} - 80^{\circ}$ N ? - Do ở Bán Cầu Nam vùng gần cực nhiệt độ thấp hơn, nhiều băng tuyết bao phủ hầu như quanh năm nước không bốc hơi lên được, ảnh hưởng dòng biển lạnh $\longrightarrow$ không có mưa. (hoặc mưa không đáng kể). 0.5 - Còn ở Bắc Bán Cầu ảnh hưởng Bắc Băng Dương, dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương chảy ven bờ Tây Châu Âu và dòng biển nóng Cur – rô- si – vô (trên Thái Bình Dương). 0.5	
Tổng điểm toàn bài	Câu 1 + 2 + 3 + 4 + 5	20.0

----- Hết -----